



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 554
Chủ nhật
Ngày 12 - 8 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

QUỲNH NGỌC

Được từ nuôi cá lồng

(Xem trang 4)



Ngoài cá diêu hồng, cá lăng, cá trắm đen, nhiều hộ dân lựa chọn nuôi cá rô phi.

Điện Biên - mảnh đất anh hùng



Trang 2

Viết tiếp “TÌM DANH PHẬN CHO CHỒNG”



Trang 3

ĐẠP SÓNG TRÙNG DƯƠNG



Trang 14

CẦU BƠ QUA PHỐ



Trang 15

Chuyện từ đám cưới

(Xem trang 13)





Điện Biên - mảnh đất anh hùng

■ NGUYỄN CƯỜNG

Nhắc đến Điện Biên, không ai trong chúng ta không nhớ tới chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu" năm xưa. Để có được chiến thắng, bao chiến sĩ đã anh dũng hy sinh, trong đó có nhiều chiến sĩ là con em quê hương Thái Bình.

G iữa những ngày tháng 7, cùng đoàn đại biểu tỉnh Thái Bình dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại một số nghĩa trang quốc gia thuộc tỉnh Điện Biên, mặc cho thời tiết lúc mưa, lúc nắng do ảnh hưởng của bão số 3, sau một quãng đường dài hơn 500 cây số từ vùng quê lúa Thái Bình, chúng tôi cũng đến được mảnh đất Điện Biên anh hùng. Điểm đầu tiên trong hành trình dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ là Nghĩa trang liệt sĩ A1 - nơi ghi dấu chiến tích hào hùng của dân tộc. Nghĩa trang nằm dưới chân đồi A1 được xây dựng năm 1958, là nơi an nghỉ của 644 anh hùng liệt sĩ hy sinh trong chiến dịch Điện Biên Phủ, trong đó hầu hết là liệt sĩ chưa xác định được tên tuổi. Tại nghĩa trang có 4 ngôi mộ lớn khắc tên 4 người anh hùng: Phan Đình Giót, Tô Vĩnh Diện, Bế Văn Đàn và Trần Can. Nghĩa trang liệt sĩ A1 nằm bên con đường mang tên Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đứng trước khuôn viên nghĩa trang rộng 32.472m², những dòng người thành kính dâng những vòng hoa, thấp những nén hương lên đài tưởng niệm, lên từng ngôi mộ liệt sĩ, bày tỏ sự tri ân những anh hùng liệt sĩ đã yên nghỉ trong lòng đất mẹ.

Tại Nghĩa trang liệt sĩ A1, từ sáng sớm đến xế chiều luôn tấp nập những đoàn khách đến thăm viếng, dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ. Từ các em học sinh đến các cụ già, các cựu chiến binh từng tham gia chiến trường Điện Biên Phủ hay các chiến trường khác đều có chung lòng thành kính, biết ơn các anh hùng liệt sĩ đã không tiếc máu xương, hy sinh để giành độc lập, tự do cho dân tộc. Những nén nhang được thắp lên các phần mộ như tình cảm của bao người con đất Việt luôn hướng về những người anh hùng.

Rời Nghĩa trang liệt sĩ A1, đoàn đại biểu tỉnh Thái Bình đến dâng hương các anh hùng liệt sĩ tại 3 nghĩa trang liệt sĩ Him Lam, Tông Khao, Độc Lập. Tại 3 nghĩa trang này có 6.306 liệt sĩ đang yên



Nghĩa trang liệt sĩ Tông Khao, nơi yên nghỉ của 2.978 liệt sĩ, trong đó có 1.247 liệt sĩ đã xác định được danh tính, riêng tỉnh Thái Bình có 54 liệt sĩ đã xác định được danh tính.

ngỉ nhưng chỉ có 1.489 ngôi mộ xác định được tên còn lại đều là những tấm bia trắng, trong đó Thái Bình có 56 liệt sĩ xác định được tên tuổi, quê quán. Thấp nén nhang trên từng nấm mộ, nhìn tấm bia vẫn chờ khắc ghi tên liệt sĩ, trong lòng mỗi người không khỏi xót xa. Trong dòng người đến thấp nén nhang cho các anh hùng liệt sĩ có rất nhiều chiến sĩ Điện Biên năm xưa trở lại nơi đây để ôn lại những chiến công đã đi vào huyền thoại, thấp nén tâm nhang viếng hương hồn những đồng đội đã khuất. Thân nhân liệt sĩ và du khách tới nơi này như được sống

lại không khí lịch sử hào hùng của những đoàn quân đã ra đi để lại phía sau làng quê yêu dấu của mình, tất cả đều hướng về Điện Biên với một niềm tin tất thắng.

Chiến tranh đã qua đi nhưng những chiến công oanh liệt, những hy sinh mất mát của các anh hùng liệt sĩ, những người có công với đất nước sẽ không bao giờ phai nhạt trong trái tim các thế hệ hôm nay và mai sau. Đến Điện Biên, giúp mỗi người thêm ghi nhớ những chiến công vang dội của ông cha, thấy rõ hơn trách nhiệm của mình trong công cuộc bảo vệ, xây dựng Tổ quốc hôm nay. Càng

Đại tá Trần Văn Đình, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh



Là những chiến sĩ trong lực lượng vũ trang được thấp nén nhang trước hàng nghìn ngôi mộ của các anh hùng liệt sĩ, chúng tôi rất cảm động trước sự hy sinh của các anh hùng liệt sĩ và những mất mát to lớn của các gia đình người có công. Trước anh linh của các anh hùng liệt sĩ, lực lượng vũ trang cả nước nói chung, lực lượng vũ trang Thái Bình nói riêng nguyện sẽ mãi mãi gìn giữ và bảo vệ thành quả mà các anh, các chị đã đổ máu để có được; phấn đấu cùng toàn Đảng, toàn dân quyết tâm bảo vệ thành quả, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Anh Phạm Hoài Nam, Phó Trưởng phòng Người có công, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên



Là người con quê hương Thái Bình công tác tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên, tôi rất vinh dự và tự hào mỗi khi có các đoàn của các tỉnh đến dâng hương các anh hùng liệt sĩ tại các nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh Điện Biên. Ghi nhớ công ơn của các anh hùng liệt sĩ, thế hệ trẻ chúng tôi nguyện hứa sẽ tiếp bước truyền thống của các anh, tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành người cán bộ gương mẫu, tận tụy góp phần xây dựng quê hương đất nước giàu đẹp, xứng đáng với sự hy sinh to lớn của các anh hùng liệt sĩ.

Anh Trần Ngọc Sơn, quản trang Nghĩa trang liệt sĩ Tông Khao (Điện Biên)



Nghĩa trang liệt sĩ Tông Khao có 2.978 liệt sĩ đang yên nghỉ, trong đó có 1.247 liệt sĩ đã xác định được danh tính. Trong số các nghĩa trang liệt sĩ tại Điện Biên, trong tổng số 56 liệt sĩ xác định được danh tính là người Thái Bình thì Nghĩa trang liệt sĩ Tông Khao có 54 liệt sĩ. Hàng năm vào ngày lễ, tết, có rất nhiều người con quê hương Thái Bình đến để dâng hương, bày tỏ lòng tri ân với bao chiến sĩ quả cảm đã ngã xuống vì sự trường tồn của dân tộc.



hiểu những thế hệ được sống trong hòa bình phải tiếp tục phát huy tinh thần cách mạng, tạo động lực để xây dựng quê hương, đất nước. Tháng 7, tháng tri ân các anh hùng liệt sĩ, thương binh. Mỗi người con đất Việt nói chung, mỗi người con đến từ mảnh đất Thái Bình nói riêng đều hiểu rằng hòa bình, hạnh phúc của ngày hôm nay có được là nhờ sự hy sinh của bao thế hệ đi trước. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta mãi khắc ghi công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ, những người đã hiến dâng trọn cuộc đời cho Tổ quốc.

Viết tiếp “TÌM DANH PHẬN CHO CHỒNG”

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

Báo Thái Bình ra ngày 27/7/2018 đăng bài “Tìm danh phận cho chồng” viết về trường hợp bà Ngô Thị Minh Ngọc, thường trú ở 101, chung cư A2 Nam Cầu, Cẩm Lệ, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, người phụ nữ bại liệt hai chân hơn 34 năm cứu mạng và làm vợ “liệt sĩ” Vũ Đắc Roanh, quê ở thôn Lục Bắc, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy. Ngay sau ngày 27/7/2018, ngày giỗ đầu ông Roanh, bà Ngọc tiếp tục gửi đơn đến các cơ quan chức năng với mong muốn làm rõ danh phận cho chồng.

Đồng đội và hai thủ trưởng cũ làm chứng

Trong đơn gửi Bộ Tư lệnh Quân khu 5, lãnh đạo Sư đoàn 3 Sao Vàng, Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng và Bộ CHQS tỉnh Thái Bình cùng các cơ quan chức năng làm công tác chính sách của thành phố Đà Nẵng, tỉnh Thái Bình, bà Ngô Thị Minh Ngọc trình bày: “Hơn mười hai nghìn bốn trăm ngày tôi cứu mạng rồi làm vợ ông Võ Xuân Hồng (Roanh) tôi chỉ biết ông Hồng có đi bộ đội, có chiến đấu và bị thương. Mãi tới cuối năm 2016, đầu năm 2017 ông Hồng mới nhớ ra quê hương, bản quán, tên cha, mẹ, em gái ở xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, từ đó tôi mới biết ông Hồng tên thật là Vũ Đắc Roanh, đi bộ đội năm 1967, bị thương năm 1969 rồi sau đó lưu dạt ở nhiều nơi cũng như ở huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Tìm được quê hương cho chồng, chưa kịp làm các thủ tục để làm người còn sống, thì ngày 27/7/2017 chồng tôi lâm bệnh qua đời”. Tôi trông đợi các cơ quan chức năng làm rõ danh phận ông Vũ Đắc Roanh là ai? Vì sao báo tử là liệt sĩ? Còn sống trở về ông Roanh có là thương binh không? Và khi chết ông Roanh và gia đình có được hưởng chế độ, chính sách gì của Nhà nước theo quy định không? Đó là nguyện vọng của bà Ngô Thị Minh Ngọc - vợ ông Vũ Đắc Roanh. Còn bà Vũ Thị Vê ở thôn Lục Bắc, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy, sau khi vào Đà Nẵng dự giỗ đầu của người anh trai Vũ Đắc Roanh, trở về Thái Bình cũng có đơn gửi Bộ CHQS tỉnh Thái Bình, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình và các cơ quan chức năng với mong muốn các cơ quan liên quan đến công tác chính sách làm rõ danh phận cho anh trai “ông Vũ Đắc Roanh không còn là liệt sĩ thì có phải là thương binh tâm thần nặng không”? Có được vận dụng để được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước với người có công với cách mạng không”. Tìm đến số nhà 28, phường Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, tôi gặp được ông Mai Minh Đoan, nguyên là Đại đội trưởng Đại đội 2, Tiểu đoàn 40 Đặc công, Sư đoàn 3 Sao Vàng, Quân khu 5,



Bà Ngô Thị Minh Ngọc mong muốn làm rõ danh phận cho chồng.

nguyên Phó trung đoàn trưởng, Tham mưu trưởng Trung đoàn 280, Quân khu 5, người chỉ huy trực tiếp của ông Vũ Đắc Roanh, ông Mai Minh Đoan mừng rỡ vì sau mấy chục năm tìm kiếm, nay do thông tin từ Báo Quân khu 5 ông mới dò tìm được tung tích của chiến sĩ Vũ Đắc Roanh, nhưng niềm vui ngấn chẳng tày gang, mới tìm được đồng đội vài tháng thì ông Vũ Đắc Roanh chết. Ông Mai Minh Đoan kể: Chiến sĩ Vũ Đắc Roanh được Sư đoàn 3 điều động về Đại đội 2, Tiểu đoàn 40 Đặc công Sư đoàn 3 Sao Vàng đầu tháng 8/1968 và được ban chỉ huy đại đội giao nhiệm vụ làm thống kê và liên lạc cho ban chỉ huy đại đội, trực tiếp tham gia chiến dịch X2 của Sư đoàn 3, đồng chí Roanh có tinh thần trách nhiệm rất cao, chiến đấu dũng cảm. Tháng 10/1968, Vũ Đắc Roanh được cấp ủy, chỉ huy xét cho đi học lớp y tá do Sư đoàn mở, đến tháng 1/1969 lớp y tá kết thúc, trên đường trở lại đơn vị chiến đấu đồng chí Roanh cùng nhiều đồng chí khác bị máy bay Mỹ ném bom trúng đội hình, một số thương vong, Vũ Đắc Roanh bị chấn thương sọ não và được đưa về Bệnh xá 70 của Sư đoàn điều trị. Trong quá trình đồng chí Roanh điều trị ở Bệnh xá 70, Đại đội trưởng Mai Minh Đoan cùng Chính trị viên Đại đội Lê Đình Như đã trực tiếp thăm và động viên, sau đó đơn

vị cơ động chiến đấu, mọi thông tin về chiến sĩ Vũ Đắc Roanh bị mất từ đó, mãi tới đầu năm 2017 ông Mai Minh Đoan mới tìm được người chiến sĩ, người đồng đội trong tình cảnh Vũ Đắc Roanh bị thần kinh lúc nhớ, lúc quên và đang được người phụ nữ tạt nguyên Ngô Thị Minh Ngọc cứu mạng chung sống. Ông Mai Minh Đoan cũng cho biết thêm khi ông Vũ Đắc Roanh chết vào đúng ngày 27/7/2017 thì ngày 3/8/2017 vợ con ông Roanh nhận được điện của ông Thanh, Trưởng phòng Chính sách Quân khu 5 thông báo “UBND thành phố Đà Nẵng và Bộ Tư lệnh Quân khu 4 đã đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu 1 và Sư đoàn 3 Sao Vàng không thu hồi bằng Tổ quốc ghi công và bằng liệt sĩ vẫn giữ nguyên cho ông Vũ Đắc Roanh là liệt sĩ”. Tuy nhiên, khi ông Vũ Đắc Roanh còn sống trở về, thì các thủ tục trả lại bằng Tổ quốc ghi công, bà Vũ Thị Vê đã hoàn tất, chế độ thờ cúng “liệt sĩ” còn sống trở về cũng được ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình cắt đối với bà Vũ Thị Vê. Người thứ 2 xác nhận cho ông Vũ Đắc Roanh là cựu chiến binh. Đại tá Lê Đình Như, quê ở thôn Trần Phú, xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Ông Như nguyên là Chính trị viên Đại đội 2, Tiểu đoàn 40 Đặc công, Sư đoàn 3 Sao Vàng, Quân khu 4. Theo ông Như thì

chiến sĩ Vũ Đắc Roanh có lý lịch tốt, chiến đấu dũng cảm và được cử đi học lớp y tá và khi khóa học y tá kết thúc, trên đường về đơn vị bị máy bay Mỹ ném bom trúng đội hình, chiến sĩ Vũ Đắc Roanh bị thương và được điều trị ở Bệnh xá 70 của Sư đoàn 3, chính ông Như đã cùng Đại đội trưởng Đoan đến thăm động viên. Ông Lê Đình Như đề nghị các cơ quan chức năng của Quân khu 4, Quân khu 1, Sư đoàn 3 Sao Vàng, Bộ CHQS tỉnh Thái Bình, Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng và cơ quan làm công tác chính sách của tỉnh Thái Bình, thành phố Đà Nẵng tận tâm, xem xét vận dụng giải quyết về chế độ, chính sách cho ông Vũ Đắc Roanh và gia đình không bị thiệt thòi.

Các ngành chức năng nói gì về việc này

Trực tiếp liên hệ và làm việc với cơ quan làm công tác chính sách Bộ CHQS tỉnh Thái Bình, được cán bộ chính sách Bộ CHQS tỉnh cung cấp các tài liệu, công văn liên quan đến giải quyết trường hợp “liệt sĩ” Vũ Đắc Roanh, quê thôn Lục Bắc, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy sau 47 năm báo tử còn sống trở về. Tại Công văn số 2378/PCT-CS do Phó Chủ nhiệm Chính trị, Thượng tá Nguyễn Ngọc Đông ký ngày 22/8/2017 gửi UBND xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng có nội dung

yêu cầu xác minh ông Vũ Đắc Roanh và ông Võ Xuân Hồng có phải là một người không? Về việc này, UBND xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy đã làm thủ tục nhập khẩu cho ông Vũ Đắc Roanh và tiếp đó là chuyển khẩu cho ông Vũ Đắc Roanh vào xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang khẳng định ông Võ Xuân Hồng và ông Vũ Đắc Roanh là một người. Tiếp đó, tại Công văn số 2648/PCT-CS cũng do Phó Chủ nhiệm Chính trị, Thượng tá Nguyễn Ngọc Đông ký ngày 30/7/2018 gửi Sư đoàn 3, Quân khu 1 đề nghị như sau: “Trường hợp của ông Vũ Đắc Roanh là trường hợp đặc biệt, do ảnh hưởng của chiến tranh dẫn đến thất lạc đơn vị, được nhân dân địa phương cứu chữa và chăm sóc, sau đó ông Roanh trở về địa phương khai báo. Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh Thái Bình kính đề nghị thủ trưởng Sư đoàn 3 chỉ đạo cơ quan chuyên môn kiểm tra, xác minh, kết luận về trường hợp hy sinh và báo tử đối với ông Vũ Đắc Roanh làm cơ sở để Bộ CHQS tỉnh Thái Bình phối hợp với Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng xem xét giải quyết chế độ, chính sách đối với ông Vũ Đắc Roanh”. Cùng ngày 30/7/2018, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh Thái Bình có Công văn số 2649/PCT-CS do Thượng tá Nguyễn Ngọc Đông, Phó Chủ nhiệm Chính trị ký đề nghị Phòng Chính trị, Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng xem xét, vận dụng giải quyết chế độ, chính sách đối với trường hợp của ông Vũ Đắc Roanh. Tiếp nhận thông tin phản ánh từ bài báo “Tìm danh phận cho chồng” đăng trên Báo Thái Bình số ra ngày 27/7/2018, ngày 6/8/2018 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình có Công văn số 1182/SLĐTBXH-NCC do Phó Giám đốc Phí Ngọc Thành ký gửi Bộ CHQS tỉnh Thái Bình: “Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Bộ CHQS tỉnh tra cứu các tài liệu lưu trữ tại đơn vị hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng tra cứu, xác minh, xác nhận thông tin liên quan đến ông Vũ Đắc Roanh trong quá trình tham gia quân đội. Trường hợp, quý cơ quan có thông tin, tài liệu liên quan đến ông Vũ Đắc Roanh đề nghị sao hoặc gửi phúc đáp (bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được biết để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền”. Như vậy, các công văn trước đó của Bộ CHQS tỉnh Thái Bình và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình gửi cơ quan chức năng xem xét giải quyết chế độ, chính sách cho ông Vũ Đắc Roanh cũng như làm rõ danh phận cho ông trong hơn một năm qua đã chìm vào im lặng. Bộ CHQS tỉnh Thái Bình, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình lại có thêm các công văn mới gửi đi, hy vọng các công văn mới sẽ được những người có trách nhiệm ở hai ngành theo dõi đôn đốc, phối hợp xử lý sớm nhất chế độ, chính sách đối với ông Vũ Đắc Roanh.



Gia đình anh Nguyễn Văn Bản, thôn Tân Mỹ, xã Quỳnh Ngọc thu hoạch cá lồng.

Ảnh: PHẠM HÙNG

QUỲNH NGỌC

Được từ nuôi cá lồng

■ ĐÀO QUYÊN

Nhiều năm qua, việc phát triển mô hình nuôi cá lồng trên sông Luộc tại xã Quỳnh Ngọc (Quỳnh Phụ) được địa phương đặc biệt quan tâm. Các hộ dân tham gia mô hình đều có thu nhập ổn định, đời sống ngày càng nâng cao.

Đồng chí Phạm Văn Tập, Bí thư Đảng ủy xã cho biết: Với lợi thế 980m chiều dài sông Luộc chảy qua địa bàn xã, tận dụng diện tích mặt nước, một số hộ dân thôn Tân Mỹ đã đầu tư xây dựng mô hình nuôi cá lồng trên sông cho hiệu quả kinh tế cao. Từ hiệu quả ban đầu thu được, Hội Nông dân xã đã vào cuộc, tích cực vận động hội viên tham gia xây dựng phát triển mô hình. Nhờ vậy, từ 4 lồng cá lúc đầu của 2 hộ, sau 4 năm, toàn xã có 34 gia đình hội viên Hội Nông dân tham gia xây dựng mô hình với số lồng cá đã tăng lên 312 lồng, tạo việc làm cho hơn 300 lao động địa phương với thu nhập khoảng 3,5 triệu đồng/người/tháng. Với lợi nhuận trung bình từ 40 - 50 triệu đồng/lồng cá/năm, kinh tế của các gia đình được cải thiện rất nhiều, đời sống ngày một nâng cao. Mô hình được đánh giá là mô hình dân vận khéo tiêu biểu, được các cấp ghi nhận, đánh giá cao.

Ngoài tuyên truyền, vận động người dân tham gia phát triển mô hình, Hội Nông dân xã còn phối hợp với HTX DVNN xã và các đoàn thể mỗi năm tổ chức từ 6 - 8 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật. Bên cạnh đó, do đầu tư nuôi cá lồng đòi hỏi chi phí ban đầu lớn (mỗi lồng cá bước đầu phải đầu tư 40 triệu đồng chưa kể tiền đầu tư giống và thức ăn,



Với mỗi lồng cá, gia đình anh Thăng thu lãi khoảng 45 triệu đồng.

làm đường đi, dựng nhà chòi để trông coi), Hội Nông dân xã đã đứng ra tín chấp cho các hội viên nuôi cá lồng ở thôn Tân Mỹ vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ngân hàng Chính sách xã hội. Có kiến thức, được Hội đứng ra tín chấp cho vay vốn, các hội viên nuôi thả cá lồng yên tâm mở rộng sản xuất, phát triển chăn nuôi. Địa phương còn phối hợp với cơ quan chức năng, tạo mọi điều kiện về địa điểm và trật tự, an toàn trên sông, giúp người dân yên tâm lao động sản xuất.

Anh Nguyễn Văn Thăng,

thôn Tân Mỹ, hiện đang nuôi 10 lồng cá trên sông Luộc cho biết: So với nuôi cá trong ao, hồ, đầm, nuôi cá lồng trên sông có nhiều thuận lợi hơn như: Do tận dụng được môi trường tự nhiên nên chất lượng thịt cá thơm ngon, được khách hàng ưa chuộng, vì vậy đầu ra của sản phẩm ổn định. Nuôi cá lồng trên sông mật độ nuôi lớn hơn, cá ít xảy ra dịch bệnh, quản lý, chăm sóc, thu hoạch thuận tiện hơn nuôi cá trong ao nước tĩnh. Cá có tốc độ sinh trưởng nhanh bởi nguồn nước sạch, hàm lượng oxy cao. Ưu điểm nổi bật của nuôi cá

lồng là tiết kiệm được diện tích mặt nước, ngoài ra, do nước thay đổi liên tục nên cá ít bị nhiễm bệnh, năng suất cao. Để nuôi cá cho hiệu quả kinh tế cao, giống là yếu tố quyết định, do vậy các hộ gia đình ở đây thường lựa chọn mua giống rất kỹ, bảo đảm chất lượng. Giống cá được các gia đình lựa chọn nuôi nhiều có: cá điêu hồng, cá lăng, cá trắm đen là các loại cá có giá trị kinh tế cao. Ngoài ra, còn có hộ nuôi cả cá rô phi. Trong quá trình nuôi nên tránh tình trạng thiếu oxy cục bộ, thường xuyên kiểm tra lồng nuôi cá để phát hiện

dịch bệnh và có biện pháp chăm sóc kịp thời. Anh Thăng cho biết thêm: Lồng cá được làm bằng chất liệu lưới dù, khung thép, tấp nước và có các phuy thùng để nâng đỡ các lồng cá nổi trên mặt nước. Thức ăn chủ yếu là cám công nghiệp (cám viên nổi), cá biển nhỏ và cỏ. Cá nên nuôi với mật độ thưa để hạn chế dịch bệnh và ngọt nước xảy ra ở cá. Hiện tại, gia đình thả từ 4.000 - 5.000 con giống/lồng, chủ yếu là cá điêu hồng. Mỗi lồng khi thu hoạch cho sản lượng từ 2,5 - 3 tấn cá. Với giá bán hiện nay tại lồng từ 55.000 - 60.000 đồng/kg, sau khi trừ chi phí, mỗi lồng cho thu lãi khoảng 45 triệu đồng.

Với điều kiện tự nhiên thuận lợi, Quỳnh Ngọc có nhiều triển vọng để nhân rộng mô hình cá lồng trên sông Luộc. Tuy nhiên, việc nhân rộng mô hình cá lồng trên sông tại Quỳnh Ngọc vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là nguồn vốn đầu tư còn hạn hẹp, chi phí lớn. Nhiều người dân chưa nắm được các kiến thức khoa học kỹ thuật khi nuôi cá trong lồng dễ dẫn đến nhiều rủi ro. Bên cạnh đó, thời tiết biến động, bất thuận, mùa mưa bão kéo dài, ô nhiễm môi trường nước, làm phát sinh dịch bệnh, tiềm ẩn rủi ro cho người nuôi cá lồng. Bởi vậy, để phát triển mô hình nuôi cá lồng hơn nữa trong thời gian tới, nhiều người dân cũng như cấp ủy, chính quyền địa phương đề nghị các cấp, các ngành quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí để làm đường giao thông ra các lồng bè; xây dựng các cột trụ để neo lồng cá khi có bão, lũ xảy ra để giảm thiểu rủi ro. Bên cạnh đó, cần thường xuyên mở các lớp tập huấn về thủy sản để bà con nắm bắt kịp thời những kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm, phát triển nuôi trồng; các tổ chức tín dụng cần tạo điều kiện về nguồn vốn ưu đãi để người dân có thể đầu tư làm lồng, mua con giống, thức ăn cho cá...



Chuyện từ đám cưới

■ TUẤN DUNG

Mặc dù là mùa hè, trời nóng bức nhưng đám cưới ở quê vẫn khá đông vui nhộn nhịp.

Là khách của gia chủ từ thành phố xuống nên tôi được mọi người nhường cho chỗ ngồi khá sang trọng. Vừa ngồi xuống mâm, tôi được một bác có lẽ là cao tuổi nhất trong mâm giới thiệu luôn về mọi người. Bác bảo, anh thì chúng tôi biết cả rồi chỉ có cái là hôm nay mới được ngồi cùng mâm thôi, rồi bác giới thiệu tiếp sang những người bên cạnh, phần lớn đây đều là những người đã trải qua cuộc chiến tranh, không ở chiến trường Quảng Trị thì cũng ở biên giới phía Bắc, phía Tây Nam, duy chỉ có một thanh niên bác giới thiệu đây là doanh nhân Nguyễn Văn Kiếm, chủ doanh nghiệp Kiếm Linh - người trẻ nhất nhưng cũng là người giàu có, thành đạt trong kinh doanh của xã. Nghe giới thiệu vậy, anh Kiếm nói luôn, cháu là doanh nhân thì đúng rồi nhưng mà doanh nhân của xóm thôi, còn tuổi thì cũng chẳng trẻ gì nữa, cũng ngoại tứ tuần rồi ạ. Bữa ăn đám cưới ở quê diễn ra cũng bình thường nhưng có một chuyện khác thường và để lại trong tôi nhiều điều suy nghĩ về lớp trẻ hôm nay. Đó là khi tiệc cưới đã ngả, anh Kiếm hỏi tôi: Bác là nhà báo, chắc bác đi nhiều lắm nhỉ. Tôi bảo đi thì không nhiều nhưng nếu có sự kiện thì anh em chúng tôi có mặt. Anh nói tiếp, gần đây chúng cháu hay xem Báo Thái Bình điện tử, phải nói có rất nhiều bài hay, rất nhiều tấm gương tốt làm kinh tế giỏi đáng để cho chúng cháu học tập nhưng cháu nói thật báo của các bác thiên về cây lúa, con lợn, con cá nhiều quá. Bây giờ ở nông thôn, để làm giàu người ta phải tìm đến những cách làm mới, những con vật nuôi mới, chứ loanh quanh con lợn, con cá, cây lúa củ khoai thì khó giàu lắm bác ạ, mà báo của các bác cũng phải đổi mới đi, thì mới có người xem. Tôi nhìn anh, mọi người cũng nhìn anh, một bác già cứ gọi là trường mầm lên tiếng, thôi may để bác ấy ăn cho nó ngon. Tôi bảo, bác cứ để anh ấy nói, vì chúng tôi cũng thích nghe những

chuyện này. Anh Kiếm thấy vậy liền nói tiếp, cháu làm kinh doanh nên xem tin, bài về công thương nghiệp, về quản lý thị trường, cháu cũng biết được làm thế nào để tránh được hàng giả, hàng kém chất lượng, không mua hàng giả về bán thì mới giữ được chữ tín của bà con, vì kinh doanh ở xóm, ở xã nên không thật thà thì mất hết khách. Anh bảo ở quê cháu đây, cũng nhiều người chỉ vì lo chuyện làm ăn, lo làm giàu nên cũng có người sặc nghiệp, cũng không ít người giàu lên, giá các bác biết được những chuyện như vậy để mà viết thì chắc sẽ có nhiều người vừa học được cách làm giàu, vừa rút được kinh nghiệm để tránh không bước phải những bước mà người đi trước đã vấp ngã. Thế rồi, anh kể về chính gia đình mình. Anh bảo, cách đây đám bảy năm, cháu đã bỏ ra gần trăm triệu đồng để mua đất tôn cao ruộng thành vườn, rồi đi Nam Định mua giống cây đình lăng về trồng, cả một vườn nhưng vì thiếu kỹ thuật, lại không có kinh nghiệm nên cả hai vợ

chồng vất vả mà cuối cùng thì lợi nhuận chẳng nhìn thấy đâu, buồn quá chúng cháu xoay sang làm kinh doanh, lúc đầu là bán đạm, bán lân, bán phân bón, thuốc trừ sâu rồi mua thóc của bà con nông dân bán lại cho các đại lý... Thấy nhu cầu của bà con nên cháu mở thêm cửa hàng đồ dùng, rồi mở thêm các mặt hàng đồ dùng gia đình, hàng đồ chơi trẻ em, gần đây cháu mở cả cây xăng. Làm ăn bây giờ rất khó, không lấy đâu ra "một vốn bốn lời" như các cụ bảo, nhưng nhờ thật thà mà bà con yêu, quý nên khách đến ngày càng đông. Đồng thời cũng nhờ báo chí của các bác nên khi báo đăng chỗ này hàng giả, chỗ kia hàng kém phẩm chất, rồi hoạt động của quản lý thị trường, chúng cháu



kinh mà cảnh giác khi chọn mỗi hàng, không tham rẻ mà mua hàng giả, hàng kém phẩm chất về bán. Ngừng một lát, nhấp chén rượu như để nhớ lại những gì đã qua, anh Kiếm nói tiếp, lúc nào mời bác ra khu vực chuyển đổi xem mô hình nuôi ếch của anh Giáp, anh này mới đúng là có gan làm giàu, ngày xưa chắc các Bác có đi bắt ếch thì cũng chỉ bắt được đám ba con là cùng, bây giờ anh Giáp nuôi cả vạn con còn bán cả ô tô ếch nên mọi người gọi là Giáp ếch. Nghe Kiếm nói hay nên sau bữa ăn, tôi cùng anh đến gặp Giáp ếch luôn. Dừng xe trước cửa Doanh nghiệp Kiếm Linh ở thôn Tân Lạc, xã Đông Hoàng (Tiền Hải), tôi thăm thán phục cách vợ chồng Kiếm làm kinh tế. Trên khu đất rộng gần 1.500m² anh vừa làm cây xăng, vừa mở siêu thị, vừa bán các đồ chơi trẻ em như xe ô tô, xe mô tô, xe đạp điện các loại. Trẻ em có thể đi thử rồi chọn sản phẩm để mua, đúng là ở quê nhưng thuận tiện không kém gì thành phố.

Ngồi sau xe máy của Kiếm đi theo con đường xi măng quanh co ra vùng đất mới thăm khu trang trại nuôi ếch của anh Giáp. Mặc dù trời mưa to nhưng anh Giáp vẫn đội mưa ra các khu chuồng ếch cho ếch ăn và kiểm tra tình hình phát triển của đàn ếch. Trò chuyện với tôi Giáp bảo, ngày đầu ra đây lập nghiệp anh nuôi lợn nhưng do giá lợn lúc tăng lúc giảm nên gia đình chẳng có vốn mà theo đành bỏ cuộc, xem trên mạng thấy người ta nuôi ếch hiệu quả, anh liền bàn với vợ chuyển sang nghề nuôi ếch. Anh ra Hải Phòng chọn mua con giống, rồi học kinh nghiệm chăn nuôi và tìm luôn đầu ra khi có sản phẩm. Mới gần ba năm gần bó với con ếch, vợ chồng anh Giáp đã rút ra được nhiều bài học trong chăn nuôi, đó là việc chọn con giống trước tiên phải chọn bố mẹ mạnh khỏe và có nguồn gốc rõ ràng, trong quá trình nuôi phải biết sàng lọc, phân loại con to ra con to, con nhỏ ra con nhỏ để dễ chăm sóc và tránh ếch ăn thịt nhau, từ đó mới có tỷ lệ sống cao; việc chăn nuôi ếch cũng phải biết phòng tránh dịch bệnh. Anh bảo, bệnh ếch hay gặp nhất là bệnh chướng hơi đầy bụng, với loại bệnh này chỉ cần giảm thời cho ăn 3 bữa một tuần cộng với tăng vitamin C là ếch mạnh khỏe, những ngày trời mưa ếch cũng dễ mắc bệnh lở miệng, để phòng bệnh thì phải giữ cho nguồn nước sạch thì tỷ lệ bệnh sẽ giảm. Gần bó với con ếch lợi nhuận thu lại của vợ chồng Giáp đã tăng lên theo thời gian. Anh bảo, riêng năm 2017 xuất bán 10 tấn ếch, trừ hết các loại chi phí phần lãi thu được cũng trên 200 triệu đồng, niềm vui nữa là ếch nuôi lớn đến đâu có người đặt mua đến đây.

Bên cạnh đó thì nỗi buồn hiện nay của anh là không đủ ếch cung ứng ra thị trường, anh báo giá điện tích rộng hơn, giá có nhiều hộ cùng nuôi ếch khi đã có bạn có thị trường thì con ếch chắc chắn sẽ đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và như vậy nghề mới sẽ phát triển không chỉ ở gia đình anh mà sẽ thành hiệp hội hoặc hợp tác xã cung ứng thì vui biết mấy.

Đi một ngày đàng học một sàng khôn, câu nói của các cụ không hề sai. Chỉ từ một bữa cỗ đám cưới nhưng tôi đã hiểu thêm được, biết thêm được bao chuyện của người nông dân thời nay như chuyện học cách làm giàu qua mạng internet của lớp thanh niên, chuyện muốn làm ăn phải thật thà của vợ chồng anh Kiếm, chuyện bỏ con lợn đến với con ếch của vợ chồng anh Giáp và còn nhiều chuyện nữa. Những chuyện làm giàu của người dân vùng biển Tiền Hải, họ đang ngày đêm cùng đồng tâm hiệp lực góp phần làm cho vùng đất này tươi đẹp hơn.

ĐẠP SÓNG TRÙNG DƯƠNG

■ QUANG VIỆN

Bùi Viện (1844 - 1878) quê làng Trinh Phố, huyện Trực Định, phủ Kiến Xương (nay là làng Trinh Trung, xã An Ninh, huyện Tiên Hải) từng giữ chức Tham biện thương chính triều Tự Đức được các sử gia ghi nhận là nhà ngoại giao Việt Nam đầu tiên đặt chân lên đất Mỹ khai mở mối quan hệ bang giao cho nước Việt thời nhà Nguyễn. Ông đã hai lần đóng bè vượt đại dương đến Hoa Kỳ và sau gần một năm kiên gan chờ đợi, tự thân vận động ở đất Mỹ quyết gặp và tiếp kiến Tổng thống Grant của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ với tham vọng xây dựng quan hệ đồng minh thương mại. Ngoài khả năng về ngoại giao, Bùi Viện còn là viên quan triều Nguyễn có tầm nhìn chiến lược về biển Đông.



Từ đường Bùi Viện, di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia tại làng Trinh Trung, xã An Ninh, huyện Tiên Hải.

Không phải đến thế kỷ XIX triều thần nhà Nguyễn mới nhìn thấy sự quan trọng của biển Đông mà ngay từ thời Tây Sơn (cuối thế kỷ XVII) Nguyễn Huệ đã chủ trương phát triển một lực lượng hải quân và hải quân thời Tây Sơn đã đạt được nhiều chiến công hiển hách, tiêu diệt nhiều chiến thuyền của hải tặc. Sách Đại Nam thực lục, chính biên, Đệ tứ kỷ VI chép năm 1870 - 1873 Doanh điền sứ Doãn Khuê (1813 - 1885), người làng Ngoại Lãng (Song Lãng, Vũ Thư nay) có mật tấu lên vua Tự Đức xin được tuyển dụng Bùi Viện về làm việc tại văn phòng Doanh điền sứ ở Tiên Hải nhằm mục đích tranh thủ sự giúp đỡ của ông về vấn đề thu nạp dân phiêu tán và phòng thủ trên biển cùng chiến lược phát triển kinh tế. Vốn là đồng hương lại có thực tài về kinh tế, đáp lại tình tri ngộ của Doãn Khuê, Bùi Viện đã về Tiên Hải và hăng hái mộ binh lính, dân phu ra sức đào sông tháo nước ra biển, vượt đất lên cao làm vườn. Chẳng lâu sau cả vùng ven biển từ Ninh Bình ra đến Hải Phòng, trong đó có biển Tiên Hải quê ông đã sầm uất, đường đi lối lại trên bộ, dưới nước thuận tiện cùng với cơ quan phòng thủ vững vàng bảo vệ trị an vùng biển nước nhà.

Bối cảnh lịch sử nước ta ở giữa thế kỷ XIX là một quốc gia

hết sức lạc hậu. Công nghiệp gần như không có gì, tiểu thủ công nghiệp chỉ có nghề thủ công truyền thống tự sản, tự tiêu. Ngoại thương chưa có gì đáng kể, làm ruộng là chủ yếu. Sử thần Trần Trọng Kim đã viết trong Việt Nam sử lược: "...thuở ấy tuy một tiến được bốn bát gạo mà vẫn có người chết đói vì rằng giá gạo thì rẻ nhưng kiếm được đồng tiền thật là khó... Nước nghèo dân khổ, lại phải lúc có nhiều tai biến, người ngoài vào xâm lược, triều đình ngờ ngác không biết xoay sở ra thế nào, lòng người ly tán, phân ra bè nọ đảng kia, giết hại lẫn nhau". Sau khi ký hòa ước Giáp Tuất (1874) với thực dân Pháp, đánh mất lục tỉnh Nam Kỳ đáng lẽ nhà Nguyễn phải cấp thời cải cách để đề phòng những âm mưu kế tiếp của thực dân Pháp nhưng vua Tự Đức lại không nhìn ra được tình thế nguy nan của đất nước vẫn tin tưởng rằng có thể nhờ người Tàu sang giúp để chống cự với người Pháp. Hàng ngày Tự Đức vẫn thu mình trong cung điện làm thơ xướng họa lấy cái hiệu nhỏ của người con làm trọng mà quên cái hiệu lớn với đất nước. Trong khi đó Bắc Kỳ lâm cảnh loạn lạc, giặc giã liên miên. Trong tờ biểu tâu lên vua Tự Đức, Bùi Viện viết: "Việc trị an ở ngoài bể (biển Đông), gần đây nước ta

tin cậy vào công cuộc hải phòng của nước ngoài. Nhưng chống cự với hàng muôn ngàn chiếc thuyền của giặc Tàu ô, chúng ta chỉ có vài chiếc tàu thủy vừa chậm vừa nặng nề. Giữ được chỗ nọ thì hỏng chỗ kia, vài con voi địch với một đàn hổ, thế dù mạnh đến đâu cũng không thể che chở cho xiết được. Tàu thủy của ta lòng sâu bảy tám thước trong khi tàu giặc thì lòng chỉ ba bốn thước là cùng. Nếu gặp tàu thủy đi tuần thì giặc đã có một cách đối phó rất đơn giản và có hiệu lực vô cùng là chúng tránh tàu vào những chỗ bể nông, tàu ta không sao đến được mà bắn cũng không tới". Bùi Viện khẳng định: "Thực ra từ khi đặt ra đến giờ, những đội quan phòng ở các đồn duyên hà không có ích gì cho nhà nước cả. Vì chức trách của họ là phải phòng ngừa giặc bể, mà giặc bể thì chỉ hoành hành ở ngoài khơi. Dù họ có biết đích là ngoài bể có giặc nữa cũng chỉ đến giương mắt mà nhìn chứ không có cách gì xoay trở". Bùi Viện cho rằng đánh giặc phải đánh ngay từ ngoài bể, biến những đội Tuần Dương (theo nghĩa đi tuần) thành thủy quân chiến đấu, giảm thiểu trách nhiệm cho các đội quan phòng bằng cách giải ngũ những thành phần yếu đuối, già nua và chỉ giao cho họ nhiệm vụ tổ chức những hải

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Thanh, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Dưới thời Tự Đức, nhiều sĩ phu ý thức được nhu cầu canh tân đất nước để tránh họa bị xâm lăng. Những người có tư tưởng và hành động tiên phong về canh tân đất nước như Bùi Viện ắt hẳn là những người từng có cơ hội sang nước Nhật hoặc Hương cảng. Lịch sử còn nhắc hơn 20 năm sau khi người Trung Hoa phải ký hòa ước Nam Kinh thì Phan Thanh Giản cùng sứ bộ triều Nguyễn sang Pháp đàm phán (1863), khi về Huế ông đã tâu lên vua Tự Đức những điều mắt thấy tai nghe. Ông cũng đồng thời xin canh tân đất nước cho kịp với nhiều nước nhưng đình thần cho là "tâng bốc người ngoại quốc và làm giảm uy thể triều đình" nên bỏ qua. Bùi Viện đã một thân một mình đóng bè vượt đại dương sang Mỹ cùng với tư tưởng ngoại giao mở rộng thương mại nhằm canh tân đất nước và tiếc thay đình thần triều Nguyễn lại một lần nữa bỏ qua.

Ông Nguyễn Hữu Hưng, Trưởng phòng Nghiệp vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Từ khi tuyên ngôn độc lập năm 1783, Hoa Kỳ đã tìm cách mở rộng bang giao và buôn bán với nhiều nước trên thế giới trong đó có An Nam (Việt Nam). Triều đình nhà Nguyễn đặt kinh đô tại Huế nhằm mục đích cân bằng hai đầu đất nước. Tuy nhiên, về mặt kinh tế, kinh đô Huế nhỏ hẹp và thiếu tài nguyên, đất đai cằn cỗi, địa hình hiểm trở, không thuận tiện cho việc đi lại, chính vì thế khi đề ra dự án xây dựng một đội ngũ hải quân hùng mạnh Bùi Viện đã nhấn mạnh đến vai trò kinh tế trọng yếu của biển Đông.

Ông Bùi Ngọc Luật, hậu duệ đời thứ 12 Tham biện thương chính Bùi Viện, thôn Trinh Trung, xã An Ninh, huyện Tiên Hải



Từ Mỹ trở về, cụ tôi đề xuất với vua Tự Đức tư tưởng canh tân đất nước táo bạo. Cụ Tam nguyên Yên Đổ Nguyễn Khuyến đã viết về cụ tôi: "Đọc đất, ngang trời tro chí lớn", chỉ tiếc cụ tôi mất sớm khi 29 tuổi trong khi cụ tôi đang ấp ủ ước vọng cải cách và trang bị cho lực lượng hải quân, tăng cường phòng vệ vùng biển, đặc biệt là phát triển kinh tế - xã hội vùng biển.

cảng để "hỏi giấy thông hành những người ngoại quốc hoặc bán xứ qua lại các thương cảng". Thuở cơ hàn, lúc hồng thi ở Huế đã cho Bùi Viện một may mắn khi tập văn ở Quốc tử giám, ông được tế tửu (Hiệu trưởng) Võ Duy Thanh lưu tâm giúp đỡ giới thiệu ông với Lê Tuấn (1818 - 1874) một đại quan có uy tín của triều đình nhà Nguyễn. Tháng 4 năm 1871, Bùi Viện theo Lê Tuấn ra Bắc đánh dẹp giặc khách cờ đen, cờ vàng là dư đảng của Thái Bình Thiên Quốc và lập được nhiều chiến công. Ông được tế tửu Võ Duy Thanh hậu thuẫn bằng một bản tấu lên vua: "Hình thế nước ta chỉ có chiều dài, không có chiều rộng. Trừ hai xứ Nam, Bắc Kỳ rộng hơn một chút, còn quãng giữa từ Thanh Hóa trở vào, từ Bình Thuận trở ra, mặt trông ra biển, lưng tựa vào núi rừng, mỗi tỉnh ở một đoạn. Nếu thốt nhiên tình nào gặp biển, bị cắt đường giao thông, việc tiếp tế quân lương tức thì bị ngăn trở. Và suốt từ Bắc đến Nam chạy dài theo mé biển, phỏng như có nước ngoài dòm nom, thì bất cứ chỗ nào họ cũng có thể lọt vào được. Như

vậy, việc phòng giữ mặt biển rất quan trọng. Điều cần là phải kíp luyện tập thủy quân, hậu đãi binh lính và giao quyền hành cho các quan võ để họ có uy tín mà điều khiển...". Đương nhiên Bùi Viện cũng tương đồng suy nghĩ với tế tửu Võ Duy Thanh và sự nghiệp của ông được ghi nhận là vì không chỉ dâng sớ đề nghị triều đình cải cách hải quân mà chính Bùi Viện đã đứng ra chịu trách nhiệm cải tổ hải quân, đồng thời thành lập một hạm đội có khả năng lưu động tác chiến để chứng minh những gì ông đề nghị.

Theo nhiều tài liệu khảo cứu, Bùi Viện đã thấu hiểu được tình hình ngân khố túng quẫn của triều đình Huế sau những chiến phí và bồi thường cho những nước thắng trận theo hòa ước năm Nhâm Tuất (1862) và Giáp Tuất (1874). Hơn nữa giặc giã liên miên làm kho đụn trống rỗng. Việc xây dựng một hạm đội, dù là tuần dương hay phòng ngự đều đòi hỏi rất nhiều kinh phí. Trong hoàn cảnh khó khăn đó Bùi Viện gần như phải tự xoay sở ngân kim để thực hiện thành công ước vọng của mình.

CẦU BO QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn VÕ BÁ CƯỜNG

Kỳ 13: Đất bám chân bèo



Cầu Bo năm 1963.

Rồi ả có con. Cả chợ một thời âm ỉ. Nhưng rồi chẳng ai “rối hơi” bàn đến chuyện ấy. Trái lại người ta mừng ả đã có con... ả để thật dễ dàng, y như lúc ả dốc ngược thùng nước đổ vào chảo lò nhuộm. Người ta nhớ đứa trẻ đỏ hồng được bọc trong cái dù xanh của anh bộ đội về phép đi qua vút cho ả. Người cả chợ nuôi mẹ con ả. Lại thế! Bộ quần áo ả mặc của chị bán quần áo may sẵn đem cho. Tiếc thay nó cộc cớn quá, bởi người ả cái gì cũng quá khổ nên mặc vào bị căng nứt đường chỉ đùng quăn. Cặp vú hồi này hơi xệ xuống, luôn tứa sữa thấm qua lần áo mỏng. Tình mẹ con ả nóng ngùn ngụt như lửa đồng rấm trong bếp, nồng nàn như rượu ủ. Mỗi khi ả chìa tay ra đón quà cáp người chợ cho bé, ả lại nhận được lời mắng yêu: “Mày đừng quát thằng bé thế. Quà này bà cho bé ăn, quần áo này bà cho cháu. Mày ăn bánh cuốn nóng đi lấy sữa cho nó bú. Không nỡ nắn gì, bảo cho là cho, đừng gánh nước trả nợ lò nhuộm nữa”.

Bà đưa hai ngón tay quyết môi ăn trầu, giọng hơi gay gắt, tay vỗ nựng thằng bé, miệng không quên chửi bố nó: “Tiên sư cái lão “cực kì”. Đẻ xong là xong ả? Mày tưởng quảng mẹ con nó ra ngô chợ bắt vạ ai chứ? Đồ thói hơn cứt, chó cũng không ngửi được”.

Tối hôm đó trời mưa. Mưa dai cả ngày, chỗ nào cũng sùng sùng nước. Ếch nhái từ sông nhảy lên bờ để trứng đen, lầy nhầy trong vũng nước dục chợ. Chợ búa không ai đến. Mấy ngày chẳng kiếm được bát com nóng, thằng bé đói sữa thì khóc... Mặt sông đen thui, tự nhiên ả vỗ tay xuống đất gào lên: “Nuôi hộ mày hổ? Tao vớt nó xuống sông bây giờ, cho con thương lòng ba ba ăn thịt”.

Son què bảo anh Quốc Trình sợ ả làm liều thì khổ, liền đi gọi bà già đầu chợ khi sáng mang đồ cho ả. Bà nghe xong, chạy đến lều ba đứa nói: “Chúng mày, đứa điên, đứa dở người, đứa què quặt, giờ thêm đứa bé. Sao sống nổi đây?” Bà chạy về nấu com mang ra cho ả.

Đứa bé lớn dần trong tay Giản. Nó cũng đi qua hơi ẩm bàn tay bao bà mẹ ngồi chợ. Nó dễ nết, ai bế cũng được, quen hơi nhiều người càng mau lớn...

Mười năm sau ba con người khổ hạnh đi khỏi chợ Góc Mít. Mỗi người đi theo một lối, chẳng ai giống ai.

Nghe đầu Sơn què như hạt bụi bay vào thình không, chẳng ai nhìn thấy. Còn Giản điên đùng đùng công con lên phía cầu Đổ, ở góc gác nào, ai biết được? Giản đi, chỉ khổ cho bà Mão, một mình lếch thếch tìm kiếm khắp nơi. Bà vừa đi vừa khóc, nói: “Chỉ khổ cho thằng bé, nó sống thế nào đây? Ai là người nuôi dạy nó trở thành người tử tế...? Nhà thơ đường phố không chịu được nỗi cô đơn, một mình lăn lóc nơi góc chợ sao nổi? Anh bỏ nó “nhà trời”, rũ tóc ngang vai tìm về ngôi nhà bình yên của mẹ và chết ở đây”.

Người ta đã tìm thấy mấy câu thơ của Quốc Trình trong túi, lúc liệm anh: “...*Sông Kỳ Giang vẫn như xưa/Chỉ thương mấy hạt mua thua cuối mùa/Chào người bán bán, mua mua/ Ta về phố Cổ Rông xưa - Cổ Rông!/Mẹ chiều nhóm lửa ngồi trông/Hết đời... ta vẫn tay không. Hết đời!/Giơ tay với cả tóc trời/Thì về với đất hơi người cố nhân...*”.

Những người ở chợ cảm nhận giống nhau ở sự hăng hực,

như thiếu một cái gì trong đời sống. Bà Toàn bán com đầu ghế thiếu họ như thiếu xô nước rửa bát. Cô Mai lò nhuộm nhớ nhưng đôi vai tròn lẳn của Giản mỗi lúc nghiêng thùng đổ nước vào chảo. Rồi cái dáng đi lếch thếch Sơn què biến đâu? Người ta ước ao gặp lại Quốc Trình, nghe anh đọc thơ...

Mấy bà bảo nhau: “Nhớ mấy đứa như nhớ miếng bánh đúc, chấm vào bát mắm tôm... Như anh “xà ịch” nhớ con ngựa trắng gõ móng xuống mặt phố An Tập”. Có bà nước mắt tự chảy cảm thấy điều mình đối xử không phải với Sơn què. Đối với Xoan, người giúp việc cho tổ nhuộm, có lần nói với bà Mão: “Từ xưa tới nay người ta cứu nạn, ít người cứu nghèo. Ba người Giản điên, Sơn què, Quốc Trình vừa gặp nạn, vừa gặp nghèo, mà có người ngờ ngoảnh mặt làm thinh”.

Ba người đó chết hết cả rồi. Lúc sống luôn “ba sẵn sàng” giúp đỡ người khác. Họ đi còn để lại gia tài quý báu đó là “không điều toa, không trộm cắp”. Mấy anh trạm thuế đang ngồi hàng cô Liên húp bát bún nóng mút chùn chụt, mồm gặm

móng chân giò. Bà Mão nhìn thấy cánh vui vẻ của họ liền nói: “Các anh là những người “đại nhảy vọt”, biết cách xoay xở kiếm chác, đã bao giờ giúp đỡ lũ người nửa điên nửa dại chưa?”

Thằng trọc đầu trong bọn họ giọng cao “vạn tượng” nói gắt, như không nghe thấy sự trách móc của bà Mão:

- Cái khoản gạo kiếm chác được của cánh buôn từ miền Nam ra, trạm trưởng tính sao đây? Nếu để trên phát hiện ra tôi bị ảnh hưởng chính trị, không bao giờ được vào Đảng.

- Thì đêm nay mày đem về quê, bảo con vợ mày quy ra tiền đem chia cho chúng tao. Đấy cũng là cuộc “cách mạng” dám làm, dám ăn, dám chịu...

Cô Liên nghe chuyện gạo nước khi tay đang mức nước chan vào bát bún đây tú ụ kêu lên:

- Các anh là lũ người gì chứ? Sống không tử tế bằng Giản điên, Sơn què. Họ hơn các anh không bao giờ ăn cắp dù của nả giữa chợ ê hề ra đấy. Họ rủ nhau đi xuống “đường âm”, mỗi người chết một kiểu, gặp nhau ở dưới đó, chắc chắn phải tranh giành miếng ăn. Họ đi

từng bước khoan thai làm việc thiện. Rồi họ tâm sự với nhau, những đứa sống giữa chợ ra sao, ăn ở với dân thế nào? Còn các anh là người mặc áo quan “tuần chợ” luôn tìm cách thăng tiến, “vật” dân giữa thanh thiên bạch nhật như món gạo các anh mới “cướp” được của cánh lái xe đường dài. Cuộc sống chiến tranh, giặc giã, đầu phức tạp bằng cuộc chiến con người với con người trong đời sống thường ngày.

Tùng gương mặt ba người, phẫn như “Đất bám chân bèo” lại hiện về đây. Dân chợ búa nhớ nó, thương nó như con cái mình vậy, nhưng không quên được kiểu “xung hùng xung bá” của mấy anh trạm thuế.

Cô Liên càng nói, mặt càng trắng bệch. Anh trạm trưởng bỏ bát móng giò xuống, bỏ cả chiếc mũ cối lợp vải Tô Châu mới cứng ôm gọn trong lòng, với giọng tử tế:

- Cô Liên ơi. Lòng tham của mấy thằng thuế chợ chúng tôi đã có lúc bảo nhau “đạp phanh”, nhưng giây thừng nó đứt, xe cứ chạy, bởi con đường đi có tiền bạc nó trơn tru quá.

Cô Liên bảo:
- Trời mưa như nước mắt dân, tạo thành dòng lũ cuốn các anh ra sông ra biển. Lúc ấy đừng có bám vào “váy” chúng tôi kêu khóc, dân không cứu đâu: “*Dân yêu dân lập đền thờ/Dân ghét dân dãi ngập mô thối xương*”.

Phần ông “cực kì” dân chợ có bổ sung thêm. Ông tên thật là B, người mạn ngược dạt xuống đây đã lâu. Ông là cha đẻ ông “Cựa gà” người phường Hồng Phong, là y tá thời Pháp, đáng về kệnh kiện, đi đâu cũng lập bắp mấy tiếng “bôi”, mặc com lê, thắt cà vạt đỏ, chống ba toong.

Ông gặp bà M. là chủ nhà hát cô đầu phố An Tập. Chồng trước bà tên cũng là M., khi chồng chết bà lấy y tá B., nhưng dân phố vẫn gọi tên ông B. theo tên chồng cũ cho quen. Bà M. mắc bệnh xấu, được ông “cực kì” chữa khỏi, từ đấy bà ra sức nuôi ông chồng “hờ” và không ít đắng cay về người chồng đó. Ông “cực kì” chữa khỏi bệnh cho nhiều anh lái xe đường dài Nam, Bắc, sau khi chọc vài mũi kim vào bắp vế, một tuần mới dám vác mặt về với vợ.



Ảnh minh họa

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Trong tuần, Báo Thái Bình nhận được gần 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Phản ánh tình hình thời sự, chính trị - xã hội nổi bật của các địa phương, các cộng tác viên phản ánh, biểu dương những nghĩa cử, việc làm nhân ái, tốt đẹp vì cộng đồng. Cộng tác viên Lương Thế Lộc đưa tin: MTTQ tỉnh thăm hỏi, hỗ trợ gia đình nạn nhân tử vong do điện giật tại xã Quang Hưng (Kiến Xương). Cộng tác viên Đỗ Hà phản ánh: Hội Nạn nhân chất độc da cam/Đioxin xã Đông Hoàng (Tiền Hải) tích cực xây dựng quỹ tình thương. Con em địa phương đã ủng hộ quỹ 45 triệu đồng, tặng 19 suất quà, mỗi suất trị giá 300.000 đồng cho nạn nhân chất độc da cam/Đioxin hoàn cảnh khó khăn, tặng 13 suất quà, mỗi suất trị giá 200.000 đồng cho các cháu khuyết tật do bị nhiễm chất độc da cam/Đioxin. Theo tin của cộng tác viên Lê Trung, chị Nguyễn Thị Thảo, người bán hoa quả trú tại thôn Thượng Điền, xã Tam Quang (Vũ Thư) trả lại 20 triệu đồng cho người đánh rơi...

Lĩnh vực kinh tế, nổi bật là các tin, bài, ảnh phản ánh tình hình chăm sóc, bảo vệ lúa mùa. Cộng tác viên Đỗ Hà đưa tin "Tiền Hải quyết liệt phun trừ rầy bảo vệ lúa mùa" cùng bài phản ánh "Đông Trung - bao bì thuốc bảo vệ thực vật vứt bừa bãi", cảnh báo tình trạng "...thói quen, ý thức của một bộ phận nông dân đang từng ngày, từng giờ hủy hoại chính môi trường sống của họ. Câu hỏi đặt ra là trách nhiệm của chính quyền địa phương? Nên chăng cần tăng cường kiểm tra, giám sát, nhắc nhở và tạo điều kiện để chính người nông dân tự giác nâng cao ý thức thu gom rác thải. Có như vậy mới bảo đảm phát triển

nông nghiệp và bảo vệ môi trường một cách bền vững". Cộng tác viên Vũ Đông viết về "HTX DVNN xã Vũ Thắng chủ động diệt chuột bảo vệ lúa mùa".

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Thành Đô đưa tin: Trường Quân sự tỉnh khai giảng lớp đào tạo sĩ quan dự bị. Tin từ phóng viên Đài TTHH Kiến Xương: 200 cán bộ, giáo viên THCS và THPT của huyện được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, cộng tác viên Nguyễn Công Liêm gửi bài "Viết tiếp tìm danh phận cho chồng" nói về trường hợp bà Ngô Thị Minh Ngọc, thành phố Đà Nẵng, người phụ nữ tật nguyền, bại liệt hai chân đã hơn 34 năm cu mang và làm vợ "liệt sĩ" Vũ Đắc Roanh, quê xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy; kỳ 1 đăng trên Báo Thái Bình ra ngày 27/7/2018. Kỳ 2 của bài viết tiếp tục lý giải vì sao việc làm rõ danh phận cho ông Roanh trong hơn một năm qua lại chìm vào im lặng. Cộng tác viên Cao Bá Khoát cộng tác bài "Đình để tín ngưỡng thành cuồng tín". Nhạc sĩ Trương Quang Lục ở Thành phố Hồ Chí Minh gửi file thu thanh bài hát được phổ từ bài thơ "Trầy hội chùa Keo" của nhà thơ Lại Tây Dương.

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

**NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
CHI NHÁNH TỈNH THÁI BÌNH**

THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh Thái Bình thông báo nhận hồ sơ thí sinh dự thi tuyển vào làm việc tại Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện thuộc tỉnh Thái Bình để bổ sung số cán bộ tín dụng đi tăng cường cho chi nhánh Bạc Liêu với số lượng tuyển dụng là 06 chỉ tiêu.

1. Đối tượng và điều kiện

1.1. Điều kiện chung

- Là công dân Việt Nam có địa chỉ thường trú tại Việt Nam; có đơn đăng ký dự thi; có lý lịch rõ ràng, có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với điều kiện tuyển dụng.

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc.

1.2. Điều kiện riêng

a) Về trình độ chuyên môn:

- Tốt nghiệp Đại học trường: Học viện Ngân hàng, Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh hoặc tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán thuộc các trường đại học khác.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh và chứng chỉ tin học văn phòng trình độ B hoặc tương đương trở lên.

b) Về tuổi đời: Không quá 30 tuổi.

c) Về ngoại hình: Ngoại hình cân đối; Nam cao từ 163cm trở lên, Nữ cao từ 155cm trở lên.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Đơn đăng ký dự thi (viết tay) theo mẫu;
- Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi;

- Bản sao giấy khai sinh, chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân;

- Bản sao công chứng các văn bằng, bằng điểm kết quả học tập và chứng chỉ đào tạo tại ngân hàng khác;

- Giấy khám sức khỏe do trung tâm y tế cấp huyện trở lên cấp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ;

- 02 ảnh thẻ cỡ 4x6 chụp không quá 06 tháng (ghi rõ họ tên, ngày sinh) và 02 phong bì (có dán tem và ghi đầy đủ thông tin về họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người nhận);

3. Hình thức và nội dung thi tuyển

Thí sinh dự tuyển phải trải qua 02 vòng thi: Thi phỏng vấn và thi viết, trong đó: Thi viết phần kiến thức về Kế toán ngân hàng và nghiệp vụ Tín dụng. Thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển thông báo sau.

4. Ngày và nơi nhận hồ sơ dự tuyển

- Ngày nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính, kể từ ngày 20/8/2018 đến hết ngày 22/8/2018.

- Nơi nhận hồ sơ: Phòng Hành chính

- Tổ chức, chi nhánh NHCSXH tỉnh Thái Bình, số 140 phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Điện thoại liên hệ 0227.3837.616.

THÔNG BÁO TIN TRÚNG THƯỞNG XỔ SỐ MIỀN BẮC

Bộ 15 vé giải Nhất xổ số miền Bắc

Trị giá 150 triệu đồng

Mở thưởng ngày 09 tháng 8 năm 2018

Số trúng thưởng: 74225

Đã ra thưởng tại Thái Bình. Công ty Xổ số kiến thiết Thái Bình thông báo tới toàn thể quý khách hàng và chúc mừng quý khách hàng đã may mắn trúng thưởng. Kính mời khách hàng đến phòng xổ số các huyện hoặc Công ty Xổ số kiến thiết Thái Bình tại: Số 03, phố Quang Trung, thành phố Thái Bình để đăng ký lĩnh thưởng. Công ty trả thưởng nhanh gọn, đầy đủ.

Mọi thông tin cá nhân được bảo đảm bí mật khi khách hàng có yêu cầu.

CÔNG TY XỔ SỐ KIẾN THIẾT THÁI BÌNH

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAOMAI

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)



**GIẢM TỶ LỆ MẮC UNG THƯ
NHỜ TẦM SOÁT UNG THƯ SỚM**

Với các phương pháp hiện đại ngày nay, ung thư có thể phát hiện từ rất sớm, khi người bệnh chưa có bất kỳ triệu chứng nào. Nhờ đó, việc điều trị sẽ dễ dàng và cơ hội sống sẽ cao hơn. Có thể tầm soát phát hiện sớm ung thư qua 3 bước quan trọng sau:

1. Khám lâm sàng:

Nếu như bạn chưa biết mình có nguy cơ mắc bệnh ung thư nào, cần tầm soát ra sao thì việc khám lâm sàng là bước quan trọng để giải đáp những băn khoăn của bạn. Khám lâm sàng nhằm mục đích phát hiện bất thường, tìm kiếm khối u, đánh giá nguy cơ ung thư.

2. Xét nghiệm:

Với mỗi loại bệnh, bác sĩ sẽ chỉ định làm các xét nghiệm khác nhau, gồm:

- Xét nghiệm máu: Có nhiều loại xét nghiệm máu được sử dụng trong tầm soát ung thư nhằm tìm kiếm dấu hiệu khối u hoặc đánh giá nguy cơ ung thư của người bệnh.

- Xét nghiệm nước tiểu

- Xét nghiệm tìm máu trong phân

- Xét nghiệm sinh hóa như Pap hoặc ThinPrep, HPV

3. Chẩn đoán hình ảnh, nội soi thăm dò chức năng

Chẩn đoán hình ảnh, nội soi thăm dò chức năng có thể cho thấy hình ảnh chi tiết bên trong các cơ quan trong cơ thể, hình ảnh khối u, kích thước khối u, vị trí di căn.

Sau 3 bước cơ bản tầm soát ung thư, nếu phát hiện khối u hoặc tổn thương nghi ngờ ung thư, bác sĩ có thể chỉ định thêm phương pháp chuyên sâu khác để

kháng định bệnh, xác định giai đoạn bệnh, mức độ xâm lấn... để tư vấn phác đồ điều trị phù hợp.



Việc tầm soát ung thư là thủ tục đơn giản, tùy từng loại bệnh mà thời gian thăm khám khác nhau và được bác sĩ chỉ định riêng. Phòng khám đa khoa Sao Mai xây dựng rất đa dạng các gói khám sàng lọc ung thư sớm để khách hàng có thể lựa chọn tùy theo mong muốn cũng như sức khỏe của mình. Với các hệ thống thiết bị hiện đại hàng đầu thế giới, đặc biệt hệ thống nội soi tai mũi họng và nội soi tiêu hóa ống mềm tân tiến nhất hiện nay được nhập khẩu của hãng Karl Storz - Đức và trung tâm xét nghiệm công nghệ cao theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012, có thể sàng lọc sớm các bệnh ung thư và nhiều bệnh nguy hiểm khác.

Để được tư vấn và cập nhật các chương trình khuyến mại hàng tháng, vui lòng liên hệ:

Tổng đài 02273.643.666 hoặc hotline 1900.55.88.30, giờ hành chính tất cả các ngày trong tuần.

Quý khách hàng có thể nhận kết quả khám bệnh qua Facebook, tin nhắn SMS, quét mã QR code trên Zalo hoặc tra cứu trên website: <http://phongkhamsaomai.com>

"Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe"